



# Kiến thức CSS





# CSS position

- Thuộc tính **position** xác định loại của phương pháp định vị trí cho thành phần.
- Thuộc tính **position** thường dùng kèm với các thuộc tính định vị trí: **left, right, bottom, top**

Thuộc tính	Giá trị	Mô tả
position	static	Thành phần sẽ nằm theo thứ tự trong văn bản, đây là dạng mặc định.
	relative	Định vị trí tuyệt đối cho thành phần.
	absolute	Định vị trí tuyệt đối cho thành phần theo thành phần bao ngoài (thành phần định vị trí tương đối position: relative;) hoặc theo cửa sổ trình duyệt.
	fixed	Định vị trí tương đối cho thành phần theo cửa sổ trình duyệt.



# CSS z-index

- Thuộc tính z-index thiết lập thứ tự xếp chồng nhau của một thành phần vị trí.
- Thứ tự chồng nhau được sắp xếp dựa theo giá trị số, thành phần HTML nào có chỉ số z-index cao hơn sẽ nằm trên, ngược lại sẽ nằm dưới, giá trị mặc định là 0.
- Có thể sử dụng số âm. Giá trị tốt nhất là không sử dụng đơn vị.
- *Chú ý: z-index chỉ làm việc cùng với thuộc tính position.*

Thuộc tính	Giá trị	Mô tả
z-index	auto	Tự động sắp xếp thứ tự chồng nhau cho thành phần, đây là dạng mặc định.
	px	Sắp xếp thứ tự chồng nhau cho thành phần theo giá trị.



# CSS float



- Thuộc tính float xác định có hay không một thành phần được float (trôi nổi).

Thuộc tính	Giá trị	Mô tả
float	left	Thành phần được trôi nổi (float) qua bên trái.
	right	Thành phần được trôi nổi (float) qua bên phải.
	none	Thành phần không được trôi nổi (float) qua bên phải hay trái, đây là dạng mặc định.



## CSS clear

- Thuộc tính **clear** xác định 2 bên của phần tử (left, right), nơi mà phần tử **float** không được cho phép (ngăn cản thành phần không được float trái, phải hay cả hai).

Thuộc tính	Giá trị	Mô tả
clear 	left	Bên trái của thành phần không được float.
	right	Bên phải của thành phần  không được float.
	both	Bên trái và phải của thành phần không được float.
	none	Đây là mặc định của thành phần clear, bên trái và phải của thành phần được float.



# Float và Giao diện 2 cột

Khối trái

Khối phải

## HTML

```
<div class="wrapper">  
  <div class="block-left">  
    Khối trái  
  </div>  
  <div class="block-right">  
    Khối phải  
  </div>  
  <div class="clr"></div>  
</div>
```

## CSS

```
html *{margin:0; padding:0}  
.clr{clear:both;}  
.wrapper{width:604px}  
.block-left{  
  width:200px; height:50px;  
  border:1px solid blue;float:left  
}  
.block-right{  
  width:400px; height:50px;  
  border:1px solid green;float:right  
}
```





# Float và Giao diện 3 cột

Khối trái

Khối giữa

Khối phải

## HTML

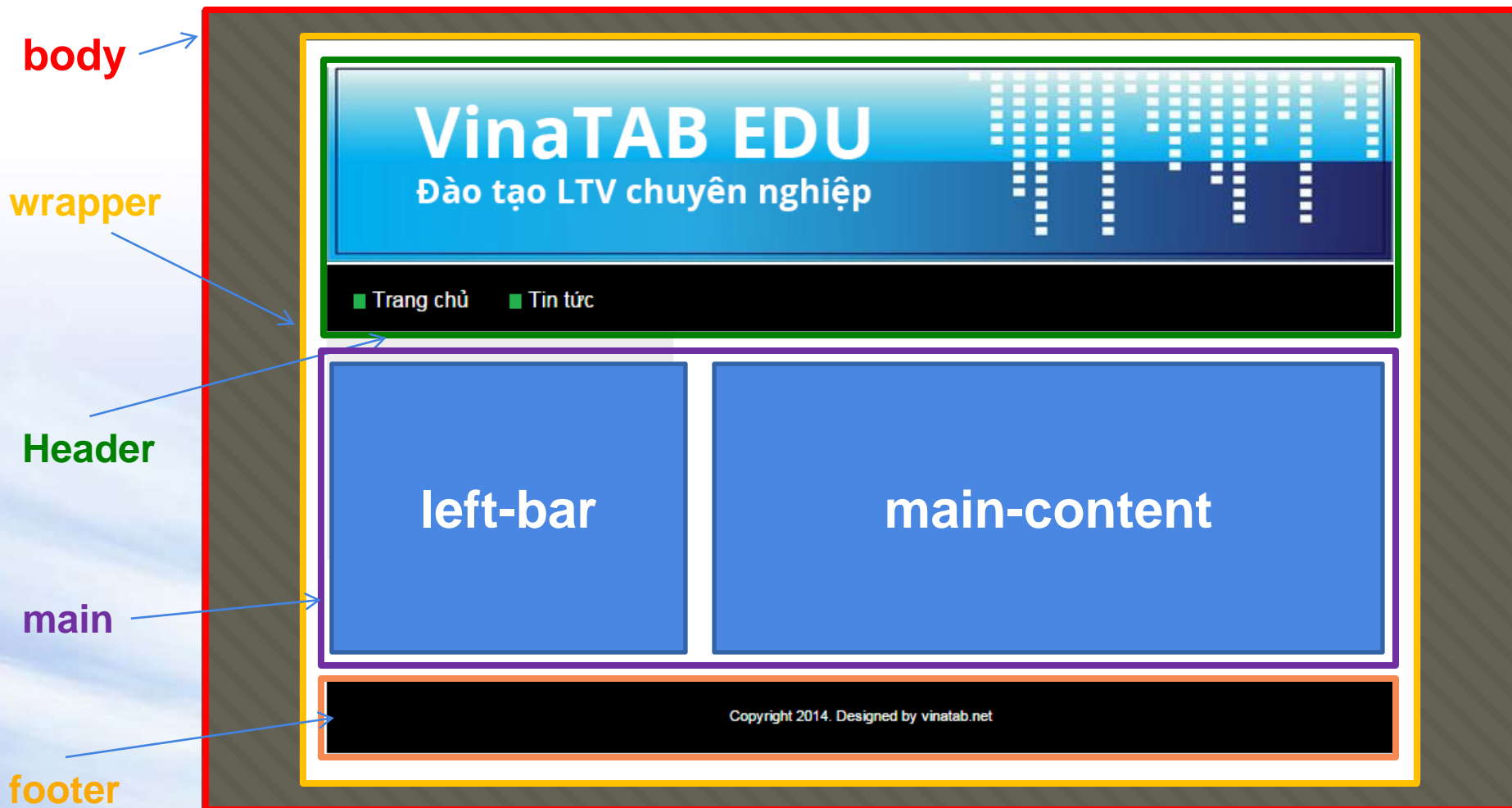
```
<div class="wrapper">
  <div class="block-left">
    Khối trái
  </div>
  <div class="block-center">
    Khối giữa
  </div>
  <div class="block-right">
    Khối phải
  </div>
  <div class="clr"></div>
</div>
```

## CSS

```
html *{margin:0; padding:0}
.clr{clear:both;}
.wrapper{width:606px}
.block-left{
  width:200px; height:50px;
  border:1px solid blue;float:left
}
.block-center{
  width:200px; height:50px;
  border:1px solid red;float:left
}
.block-right{
  width:400px; height:50px;
  border:1px solid green;float:right
}
```



# Giao diện – Template - Layuot





# Giao diện – Template - Layuot

```
1 <html>
2   <head>
3     <title>Template</title>
4     <meta charset="utf-8" />
5   </head>
6   <body>
7     <div class="wrapper">
8       <div id="header">
9         ...
10      <div id="top-menu">
11        ...
12      </div>
13    </div>
14    <div id="main">
15      <div id="left-bar">
16        ...
17      </div>
18      <div id="main-content">
19        ...
20      </div>
21    </div>
22    <div id="footer">
23      ...
24    </div>
25  </div>
26 </body>
27 </html>
```